

TRUNG QUỐC

HỆ THỐNG ĐÀO TẠO PHẬT HỌC TẠI PHẬT HỌC VIỆN VÀ CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRUNG QUỐC

Khoa Trung văn

Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh

Phật giáo đã hiện diện trên cuộc đời này hơn hai ngàn năm trăm năm, là di sản văn hóa vô cùng trân quý của nhân loại. Phật giáo đã có nhiều đóng góp đáng kể, đã có những thời kỳ hoàng kim trong lịch sử nhân loại và thế giới. Là một tôn giáo sinh ra tại Ấn Độ, được truyền đến Trung Quốc vào đời Hán, ngay từ những năm đầu công nguyên, trải qua các triều đại như Tam Quốc, Tấn, Nam Bắc triều, Tùy, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh cho đến nay đã được hơn 2.000 năm. Phật giáo Trung Quốc đã trải qua nhiều thăng trầm, thịnh suy theo các thời đại. Nhưng do biết thích nghi với hoàn cảnh và thời thế, luôn luôn phát huy những tư tưởng đặc sắc của mình để đáp ứng cho những nhu cầu tinh thần của từng thời đại, từng lớp người trong xã hội mà Phật giáo Trung Quốc đã dung hòa như nước với sữa cùng với hai đạo giáo vốn được sinh ra tại bản xứ là Nho giáo và Đạo giáo, hình thành cục diện tam giáo đồng nguyên Phật – Đạo – Nho như ba chân vạc, dần dần đã thấm thấu sâu vào văn hóa Trung Quốc và đã có ảnh hưởng không ít về nhiều phương diện như văn hóa, giáo dục, lịch sử, triết học, tư tưởng Trung Quốc...

Thời kỳ cận hiện đại, Phật giáo Trung Quốc 10 năm ở trong cảnh

đại nạn (từ tháng 5/1966 tới tháng 10/1976). Đây được xem như là lần pháp nạn thứ năm¹ của Phật giáo Trung Quốc. Cho đến vào khoảng thập niên 70, nhà nước thực hành cải cách đổi mới, bắt đầu toàn diện quán triệt thực hiện chính sách tự do tín ngưỡng tôn giáo, các tự viện lần lượt khôi phục sinh hoạt tôn giáo, Tăng Ni xuất gia càng ngày càng đông, nhưng Tăng tài của Phật giáo thì lại quá hiếm hoi, không đủ người kế tục sự nghiệp hoằng dương chánh pháp, tiếp dẫn hậu lai².

I. KHÁI QUÁT SỰ PHÁT TRIỂN CÁC PHẬT HỌC VIỆN TRUNG QUỐC

Để chấn hưng giáo dục Tăng già, Trung Quốc Phật giáo giới nỗ lực tiến hành thành lập Phật học viện, đặt ra các kế hoạch giáo dục Phật giáo và đưa ra hàng loạt phương châm giáo dục. Giáo dục là một vấn đề quan trọng đối với xã hội cũng như trong giới Phật giáo, có liên quan mật thiết đối với sự thịnh suy của Phật pháp.

Theo giáo sư Vương Lôi Tuyên chủ nhiệm khoa Tôn giáo học trường Đại học Phúc Đán nhận định, trước khi Phật học viện Trung Quốc ra đời, sự giáo dục của Phật giáo Trung Quốc theo phương thức “giáo dục từng lâm” là chủ yếu³. Sau khi Phật giáo Ấn Độ truyền vào Trung Quốc, trải qua sự phát triển không ngừng, vào thời Đường, “sự giáo dục từng lâm” được hình thành, đến thời ngài Mã Tổ, ngài Bá Trượng giáo dục từng lâm được hưng thịnh và truyền thừa cho đến ngày nay. Giáo dục từng lâm chủ yếu là vị thầy đem kiến thức Phật pháp, kinh nghiệm tu trì, sự chứng đắc trong cuộc sống hằng ngày truyền dạy cho Tăng chúng tu tập tại trụ xứ, và Tăng chúng y theo đó mà tu tập. Đến cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, Phật học viện Phật giáo được hình thành, năm 1906 Phật học viện đầu tiên được thành lập tại Dương Châu, Giang Tô lấy tên là “Tăng Học Đường”, sau đó các Học hội, Học viện ở các tỉnh

1. Bắc Ngụy Thái Võ Đế; 2. Bắc Chu Võ Đế; 3. Đường Võ Tông; 4. Ngũ Đại Hậu Chu Thế Tông; 5. Đại cách mạng văn hóa.

2. Tuệ Liên, *Hệ thống Phật học viện tại Trung Quốc ngày nay*.

3. “Bàn về cảnh khó khăn giáo dục Phật giáo Trung Quốc”, Vương Lôi Tuyên viết, báo *Tôn giáo* kỳ 1 năm 2002, tr. 114.

như Bắc Kinh, Thượng Hải, Ninh Ba cũng dần dần được thành lập. Trong khoảng thời gian này, các Phật học viện trong nước vẫn hoạt động với quy mô nhỏ, và hình thức giáo dục cũng không mấy khác với giáo dục từng lâm ngày xưa. Cho đến nửa thế kỷ XX, giáo dục Phật giáo mới có thể gọi là đạt được thành công với quy mô giáo dục điển hình.

Do tình hình xã hội ảnh hưởng, năm 1966 Trung Quốc Phật học viện bị tạm ngưng hoạt động, mãi đến niên đại tám mươi, Phật học viện mới được phục hưng, theo phong trào đó các Phật học viện ở các tỉnh như Tứ Xuyên, Phúc Kiến cũng được thành lập.

Hiện nay phải nói là Phật giáo Trung Quốc đã phục hưng mạnh mẽ, cơ sở tự viện được xây dựng quy mô to lớn, các tổ đình lớn được bảo tồn về cơ sở vật chất lẫn truyền thống thiền môn, theo đó Phật học viện ngày càng được phát triển. Hiện nay đã hình thành 3 hệ ngôn ngữ Phật học (Hán ngữ, Tạng ngữ, Pali ngữ), các cấp hệ thống giáo dục Phật giáo gồm có Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cao Trung Sơ hoàn bị, để bồi dưỡng đào tạo đội ngũ Tăng già Phật giáo Trung Quốc. Theo thống kê, Trung Quốc hiện có hơn 50 Phật học viện lớn nhỏ như:

Bảo Hoa Sơn Luật học viện, Cam Túc Phật học viện, Cửu Hoa Sơn Phật học viện, Giang Tây Ni chúng Phật học viện, Giới Tràn Phật học Nghiên cứu sở, Hà Bắc Phật học viện, Hà Bắc Thiền học Nghiên cứu sở, Hồ Nam Phật học viện, Hư Vân Thiền uyển, Hương Cảng Đại học Phật học Nghiên cứu Trung tâm, Kim Sơn Phật học viện, Lĩnh Đông Phật học viện, Mân Đông Phật học viện, Mân Nam Phật học viện, Minh Châu Phật học viện, Nam Hải Phật học viện, Nga Mi Sơn Phật học viện, Ngô Lạp Ngũ minh Phật học viện, Ngũ Đài sơn Phật học viện, Ninh Hải Phật học uyển Từ Vân, Nội Mông Cổ Phật học viện, Phật giáo Văn hoá Nghiên cứu sở, Phật học viện Linh Nham sơn Phân viện, Phật học viện online, Phật học viện Thê Hà sơn Phân viện, Phật học viện Thiên Ninh, Phổ Đà Sơn Phật học viện, Phúc Kiến Phật học viện, Quảng Đông Ni chúng Phật học viện, Tạng ngữ hệ Cao cấp Phật học viện, Thượng Hải Phật học viện, Tông Tát Khang Tạ Phật học viện, Trung Hoa Thiền tông Phật

học viện, Trùng Khánh Phật học viện, Trung Quốc Phật giáo Đại học, Trung Quốc Phật học viện, Tứ Xuyên Ni chúng Phật học viện, Tứ Xuyên Phật học viện, Viên Minh Học uyển, Xương Minh Phật học viện...

Chương trình giảng dạy quản lý tuy có hơi khác biệt nhưng nói chung về mặt đại thể cũng có nét tương đồng, đó là các môn Phật học chiếm đa số trong chương trình giảng dạy. Trong lịch sử và phát triển của Phật học viện Trung Quốc luôn lấy việc “tu” và “học” làm vấn đề trung tâm, chuyển hóa phương thức giáo dục tông lâm thành phương thức giáo dục học hiện đại, mà không làm mất đi tinh túy truyền thống Phật giáo.

Nhìn chung, tông lâm hóa học viện, học viện hóa tông lâm, học tu song hành, học tu là một thể là sự đồng hành không thể thiếu của Phật học viện. Ngoài ra, mục tiêu của Phật học viện còn đào tạo ra những học viên vừa có lối sống tôn giáo cao đẹp vừa có tố chất văn hóa và Phật học thâm hậu, phẩm chất đạo đức và tri thức cao quý, học và tu đều được hoàn thiện.

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA PHẬT HỌC VIỆN TRUNG QUỐC

1. Giới thiệu khái quát

Với số lượng Phật học viện như vậy, trong khuôn khổ giới hạn của bài tham luận không thể trình bày hết được, nay xin được giới thiệu về chương trình Phật học tại Phật học viện Trung Quốc.

Phật học viện Trung Quốc (*The Buddhist Academy Of China*) được thành lập năm 1956 tại chùa Pháp Nguyên, Bắc Kinh, là học viện chuyên đào tạo nhân tài cho Phật giáo, là học viện cấp cao chú trọng về tiếng Hán trên toàn quốc được Cục Quản lý Tôn giáo nhà nước phê duyệt.

Đây là một Viện cao cấp Phật học hệ Hán ngữ, chủ yếu đảm nhận việc nghiên cứu chương trình giảng dạy chú trọng tiếng Hán của các Phật học viện để thống nhất việc lấy tiếng Hán làm trọng điểm nghiên cứu và giảng dạy cho Phật học viện. Dưới sự chỉ đạo

của Hiệp Hội Phật giáo Trung quốc, Hội đồng điều hành Phật học viện chịu trách nhiệm quản lý, điều hành tất cả mọi việc dạy và học, là một trong những Phật học viện có điều kiện giáo dục và chương trình đào tạo bậc nhất trong số các tổ chức tôn giáo trong và ngoài nước.

Các học Tăng khóa đầu tiên của Phật học viện là vào năm 1956 đến từ 24 tỉnh trên cả nước, với hơn 100 người. Phân thành hai lớp, lớp A và lớp B. Lớp B chuyên đào tạo nhân tài giáo vụ Phật giáo. Ngoài các môn học như Ngữ văn và Hiến pháp, còn có Lịch sử Phật giáo, Phật điển thông luận, Phật học cơ bản, Phật giáo văn vật thường thức, giới luật... Sau 2 năm học thì được tốt nghiệp và có thể đảm nhiệm các công việc giáo vụ ở các học viện và tự viện các nơi trong nước. Lớp A niên chế 4 năm chuyên đào tạo nhân tài nghiên cứu học thuật và hoằng pháp. Ngoài các môn học Ngữ văn và Hiến pháp, còn có: Phật học thông luận, Lịch sử Phật giáo, Nhân minh học, Đại cương các tôn giáo, Nghiên cứu kinh luận, giới luật... Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tiếp tục tham gia nghiên cứu chuyên sâu vào các chuyên ngành Phật học.

Ngày 8 tháng 8 năm 1958, học Tăng khóa đầu tiên của lớp B sau hai năm miệt mài học tập, đã được tốt nghiệp. Trong đó, 18 người ở lại Viện tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu, những vị còn lại trở về chùa địa phương tham gia các công việc hoằng pháp.

Tháng 2 năm 1959, học Tăng cử nhân khóa đầu tiên của lớp A sau 4 năm đèn sách đã được tốt nghiệp. Hai lớp học Tăng tốt nghiệp khóa đầu tiên này là hai lớp học Tăng của khoa Hán ngữ. Vào thời điểm đó, Phật học viện cũng đã lên kế hoạch dự định xây một phân viện Ni và thành lập một khoa nghiên cứu về hệ thống ngôn ngữ Tây Tạng và ngôn ngữ Pali. Đồng thời, dự định tăng thêm môn tiếng Phạn và tiếng Pali vào thời khóa biểu của lớp học Tăng khoa Hán ngữ. Ngoài các lớp học Tăng chuyên ngành chính thức, còn có các lớp học ngắn hạn. Ngày 6 tháng 2, lớp học ngắn hạn đầu tiên chính thức bắt đầu, ngày 10 tháng 10, học kỳ 2 của lớp học ngắn hạn được khai giảng, học viên gồm 97 người và từ đó tiếp tục duy trì cho đến năm 1965.

Ngoài ra, năm 1959 lớp Nghiên cứu được thành lập. Tháng 9 năm 1961, lớp nghiên cứu được thăng cấp thành khoa nghiên cứu. Lớp nghiên cứu được chia thành: Tổ nghiên cứu lịch sử Phật giáo và Tổ nghiên cứu giáo lý. Những nghiên cứu sinh đầu tiên là những người được chọn từ danh sách học viên tốt nghiệp cử nhân của Phật học viện. Dưới sự chỉ đạo của giáo sư hướng dẫn, nghiên cứu sinh của hai tổ nghiên cứu đã tiến hành nghiên cứu chuyên sâu theo phương hướng nghiên cứu khác nhau của từng tổ là lịch sử Phật giáo và giáo lý. Nghiên cứu sinh niên chế 3 năm. Lớp nghiên cứu đã đào tạo nên một tốp nghiên cứu sinh nhân tài đầu tiên của Phật học viện có khả năng nghiên cứu chuyên sâu vào các chuyên ngành và thích thú khám phá những tri thức quý báu trong biển Phật pháp mênh mông.

Sau khi được thăng cấp thành khoa nghiên cứu, trong tổ nghiên cứu giáo lý lại thành lập thêm 2 tổ nghiên cứu, đó là: tổ nghiên cứu Nam truyền Thượng tọa bộ Phật giáo và tổ nghiên cứu Nhân minh học Phật giáo Ấn Độ. Tổ nghiên cứu Nam truyền Thượng tọa bộ Phật giáo chủ yếu chú trọng tiếng Pali. Tổ nghiên cứu Nhân minh học Phật giáo Ấn Độ chuyên sâu Phật giáo logic học. Ngoài hai tổ vừa được thành lập, tổ nghiên cứu giáo lý còn có thêm các tổ như: tổ Hán ngữ Trung quán học, tổ Tạng ngữ Trung quán học và tổ Du già học. Các nghiên cứu sinh của Phật học viện sau khi tốt nghiệp, đa phần đều lưu lại phục vụ cho các công việc giảng dạy và giáo vụ của Phật học viện.

Ngày 25 tháng 9 năm 1962, khai giảng lớp Phật học tiếng Tây Tạng. Học viên của lớp này đa phần là những người đến từ các tu viện Tây Tạng ở các tỉnh như: Tây Tạng, Thanh Hải, Cam Túc, Tứ Xuyên, Vân Nam... Phật học viện thời kỳ đầu, ngoài việc không ngừng hoàn thiện chương trình đào tạo, hệ thống quản lý mà còn dần dần làm phong phú thêm các môn học chuyên sâu và chương trình ngoại khóa. Phật học viện thành lập không lâu sau đó đã thiết lập thêm: nhà tưởng niệm Huyền Trang, thư viện nhỏ và phòng học tập ngoại khóa.

Từ năm 1956 đến 1966, Phật học viện Phật giáo Trung Quốc liên tục bị ảnh hưởng bởi các phong trào chính trị, việc giảng dạy cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, khó thể tiến hành thuận lợi.

“Đại cách mạng văn hóa” từ năm 1966 đến năm 1979, là thời kỳ Phật học viện bị đình chỉ hoàn toàn mọi công tác giảng dạy cho đến năm 1980 mới khôi phục lại sinh hoạt.

Năm 1980, sau khi khôi phục, khóa học đầu tiên của Phật học viện là khóa dự bị đại học gồm 41 học viên từ các ngôi chùa trên cả nước đã thông qua kỳ thi nghiêm ngặt và bước vào lớp dự bị đại học đầu tiên của Phật học viện. Trong hai năm, lớp này học tổng cộng hơn 20 môn. Năm này cũng là năm Phật học viện mở giới đàn đầu tiên. Tháng 7 năm 1982, khóa dự bị đại học đầu tiên tốt nghiệp, một số học viên tiếp tục học lên chương trình đại học, niên chế 4 năm của Phật học viện. Sau khóa đầu tiên này, lớp dự bị đại học ngừng tuyển sinh. Lớp đại học tiếp tục duy trì đến nay đã là khóa thứ 13.

Năm 1981, Phật học viện bắt đầu liên hệ với các trường nước ngoài trao và nhận du học sinh. Năm 1986, lớp nghiên cứu sinh bắt đầu học trở lại. Tháng 9 năm 1992, Phật học viện bắt đầu tiến hành quản lý nghiêm ngặt về Tăng quy như: việc tụng kinh, quả đường, ngôi thiền, bố tát, oai nghi tế hạnh.....

Tháng 2 năm 2003, Hội đồng điều hành Phật học viện cải sửa bổ sung “Quy chế quản lý của Phật học viện”. Ngoài ra, Phật học viện còn quy hoạch, sắp xếp, bổ sung mới đối với đề cương giảng dạy niên chế 4 năm, sắp xếp các môn học, soạn giáo tài, giáo án...

Năm 2017, các môn học hệ đại học 4 năm của Phật học viện có tổng cộng hơn 40 môn, chủ yếu chú trọng các môn học lí luận cơ bản đồng thời theo xu hướng phát triển của Phật giáo hiện nay nâng cao trình độ Phật học và tu học của sinh viên.

Phật học viện Trung Quốc không những đào tạo Tăng tài, mà còn mở rộng giao lưu văn hóa học thuật với Phật giáo các nước, hoặc đón tiếp Phật giáo các nước bạn đến thăm, hoặc tổ chức các cuộc hội nghị thúc đẩy giao lưu văn hóa Phật giáo các nước, hay

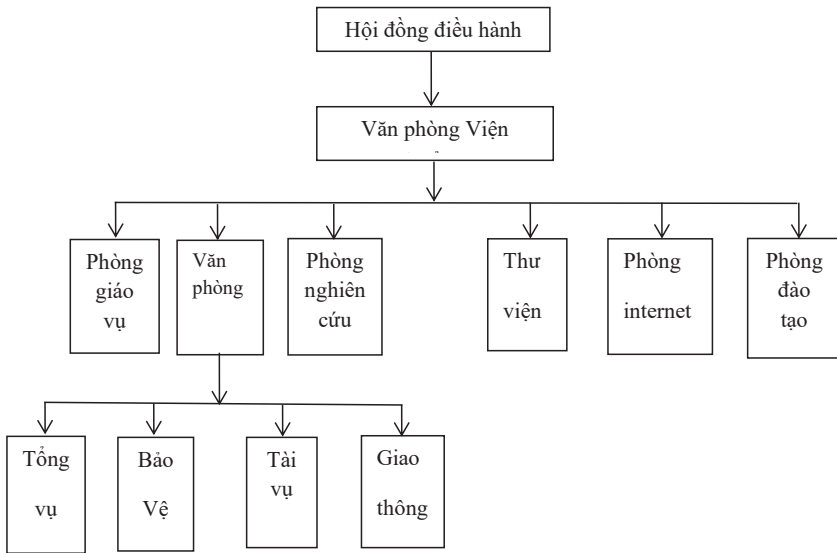
là tổ chức đi đến Phật học viện các nước trên thế giới để giao lưu, học hỏi v.v... Từ năm 1986 đến nay, trong hơn 30 năm Phật giáo Trung Quốc đã cử hành 15 cuộc hội thảo giao lưu học thuật với nước Nhật. Ngoài ra Phật học viện còn mời các vị Cao Tăng Đại đức, những giáo sư các trường đại học trong và ngoài nước giảng cho Tăng Ni sinh, những buổi hội giảng này giúp cho các Giáo thọ sư cũng như các Tăng Ni sinh của Phật học viện được mở rộng kiến thức và phương thức tư duy, làm cho việc nghiên cứu học thuật của Phật học viện đa nguyên hóa, hiện đại hóa và quốc tế hóa.

Từ khi thành lập Phật học viện cho đến nay, đặc biệt là sau thời kỳ cải cách mở cửa, Phật học viện Trung Quốc đã thu được những thành tích, sự phát triển vượt bậc đáng kể, đó là sự đào tạo Tăng tài đầy đủ phẩm hạnh đức độ, là rường cột xây dựng hoàng hóa lợi ích chúng sanh của Phật giáo Trung Quốc. Theo thống kê của Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc, Phật học viện Phật giáo Trung Quốc từ ngày thành lập Học viện cho đến nay đã có hơn một ngàn sinh viên tốt nghiệp đại học Phật học, hơn 100 Tăng Ni sinh tốt nghiệp nghiên cứu sinh, và có rất nhiều Tăng tài đang là cốt cán của Tăng đoàn trong các học viện, tự viện các tỉnh trong nước và ngoài nước.

Phật học viện còn thiết lập mối quan hệ hợp tác tốt với các trường đại học nổi tiếng như Đại học Chulalongkorn ở Thái Lan, Đại học Otani ở Nhật Bản, Đại học Celan ở Sri Lanka.... Đây cũng là cơ hội học tập tuyệt vời cho sinh viên sau khi tốt nghiệp tại trường có thể tiếp tục du học ở nước ngoài. Phật học viện Trung Quốc đã tiến cử những giáo thọ sư và Tăng sinh ưu tú đi du học nước ngoài, và có hơn 100 người đã tốt nghiệp thạc sĩ, tiến sĩ tại các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc, Miến Điện, Thái Lan, Anh, Mỹ v.v... Những vị Tăng tài này là những long tượng tài đức và là lực lượng trung kiên trong giới Phật giáo Trung Quốc.

2. Sơ đồ cơ cấu tổ chức Phật học viện

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC



3. Chương trình các cấp học

Hiện tại, cơ cấu ngành học đã hoàn tất, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và điều kiện đào tạo cũng rất hoàn mỹ. Học viện hiện có ba cấp đào tạo là đại học, thạc sĩ và tiến sĩ. Trong đó, đại học niên chế 4 năm. Thạc sĩ niên chế 3 năm, sau khi hoàn thành học phần sẽ bảo vệ luận án, tuyển sinh mỗi năm 5 người. Tiến sĩ niên chế 3 năm, sau khi hoàn thành học phần sẽ bảo vệ luận án, tuyển sinh mỗi khóa 5 người.

3.1. Chương trình đào tạo Cử nhân

Năm 2019, Phật học viện Phật giáo Trung Quốc tuyển sinh hai lớp đại học, mỗi lớp 35 người, tổng cộng 70 người. Phân thành 2 lớp. Lớp A chuyên sâu về giáo lý tông phái học và tu. Lớp B chuyên sâu về quản lý tự viện, năng lực hoằng pháp.

Điều kiện tuyển sinh

- Các vị Tăng trẻ có tinh thần phụng sự và yêu nước.
- Có bằng cấp cơ bản Phật học và trình độ văn hóa trung học trở lên, phải trải qua một thời gian trải nghiệm xuất gia ít nhất 3 năm,

có lòng tin kiên định đối với Phật giáo, phẩm chất đạo đức tốt, có chí nguyện phụng sự Phật pháp. Các vị Tăng từ 19 đến 26 tuổi.

- Không có quan hệ hôn nhân.

- Yêu nước, yêu giáo dục, tuân thủ luật pháp, phẩm hạnh đoan trang, sức khỏe tốt, không có các bệnh truyền nhiễm hoặc khuyết tật.

Dự thi các môn: Phật học, Ngôn ngữ, Chính sách pháp quy, Lịch sử, tiếng Anh, Kinh tụng.

Điều kiện sinh hoạt: Miễn phí ăn, ở, tài liệu, sách giáo khoa, pháp phục, được nhận tiền sinh hoạt cơ bản hàng tháng

Định hướng tốt nghiệp: Tốt nghiệp giỏi và xuất sắc được nhận ở lại trường tham gia giảng dạy, hoặc có thể được trường giới thiệu đi du học các nước.

Các môn học

Đại học: 4 năm, tổng cộng 8 học kỳ, mỗi học kỳ 20 tuần bao gồm thời gian ôn tập và thi học kỳ. Các môn học của lớp đại học cơ bản có hai khuynh hướng: các môn học về văn hóa và các môn Phật học. Các môn học về văn hóa gồm có: Lịch sử Trung Quốc, Lịch sử thế giới, Hán ngữ cổ đại, Hán ngữ hiện đại, viết văn, sử triết học Trung Quốc, sử triết học phương Tây, ngoại ngữ (Anh, Nhật, Phạn, Pali), thư pháp, văn hiến học, thư viện học, pháp luật, pháp quy, Chính sách thời sự, trà đạo... Các môn Phật học gồm: sử Phật giáo Trung Quốc, sử Phật giáo Ấn Độ, sử Phật giáo Nam truyền, Ấn Độ học, Giới luật học, Duy thức pháp tướng học, Trung quán tam luận học, Thiên học, Thiên Thai học, Tịnh độ học, Hoa nghiêm học, kinh Lăng Nghiêm.... Chi tiết lịch học như dưới đây:

Các môn học kiến thức tổng quát

1. Hán ngữ cổ đại (4 học kỳ đầu)
2. Ngoại ngữ: tiếng Anh (bắt buộc), tiếng Nhật (tự chọn) (8 học kỳ)
3. Trung Quốc thông sử (4 học kỳ đầu)

4. Triết học sử: Trung Quốc triết học sử, Cổ đại Ấn Độ tông giáo triết học sử (lục phái triết học), Tây phương Triết học sử (4 học kỳ sau)

5. Viết văn (4 học kỳ đầu)

6. Văn hiến học và thư viện học: Văn hiến học khái luận, Phật giáo văn hiến học, thư viện học (4 học kỳ đầu)

7. Chính trị: Pháp luật cơ bản, Chính sách tôn giáo, Chế độ quản lý tự viện, Tài liệu Đại hội Phật giáo và Quy chế của Hiệp Hội Phật giáo (8 học kỳ)

8. Nền tảng và ứng dụng máy tính (tự chọn)

Các môn Phật học căn bản

9. Phật học cơ bản: Phật học khái luận, Đại thừa khởi tín luận (2 học kỳ đầu)

10. Sử Phật giáo: Sử Phật giáo Ấn Độ, sử Phật giáo Nam truyền, (2 học kỳ đầu), Sử Phật giáo Trung Quốc (học kỳ 3-6)

Các môn chuyên ngành Phật học

11. Giới luật học: (8 học kỳ)

12. Trung quán học: Tam luận huyền nghĩa, Bách luận, Trung luận, Thập nhị môn luận, kinh Duy Ma Cật, Triệu luận (8 học kỳ)

13. Duy thức học: Duy thức tam thập tụng, Biện trung biên luận, Nhiếp đại thừa luận, kinh Giải thâm mật (8 học kỳ)

14. Thiên học: Trung Ấn Thiên tông sử, Lục tổ đàn kinh, Thiên tông tư tưởng sử, kinh Lăng Nghiêm (8 học kỳ)

15. Thiên thai học: Giáo quán cương tông, Chỉ quán Tọa thiền pháp yếu, Thập bát nhị môn, kinh Pháp Hoa (8 học kỳ).

16. Hoa nghiêm học: Ngũ giáo khai môn, Hoa nghiêm kinh chỉ quy, Ngũ giáo chương, Kim sư tử chương (8 học kỳ).

17. Tịnh độ học: Trung Quốc Tịnh độ giáo lý sử, Vãng sinh luận, Di Đà yếu giải, Vô lượng thọ kinh (4 học kỳ cuối)

18. Nhân minh học: (4 học kỳ cuối)

Các môn nghệ thuật

19. Thư pháp (4 học kỳ đầu)
20. Trà đạo (4 học kỳ sau) tự chọn
21. Âm nhạc Phật giáo

Chuyên đề thảo luận

22. Trong suốt 8 học kỳ thường thỉnh mời Chư Tôn Đại đức và chuyên gia về trường thuyết giảng chuyên đề.

3.2. Chương trình Thạc sĩ

Để đào tạo nhân tài, trau dồi các chuyên ngành, củng cố kiến thức Phật giáo và nâng cao khả năng giảng dạy, nghiên cứu và truyền bá Phật giáo, Viện có kế hoạch tuyển sinh nghiên cứu sinh Thạc sĩ dành cho Tăng sinh.

- Các vị Tăng dưới 35 tuổi, có bằng cấp cử nhân đại học Phật giáo hoặc có bằng đại học của các trường đại học thuộc Bộ giáo dục, có kiến thức cơ bản về Phật học.

- Yêu nước, yêu giáo dục, tuân thủ luật pháp, phẩm hạnh đoan trang, sức khỏe tốt, không có các bệnh truyền nhiễm hoặc khuyết tật.

- Có niềm tin vững chắc đối với Phật giáo, tuân thủ nghiêm ngặt luật nghi và tự nguyện đăng ký thi.

Nghiên cứu sinh thạc sĩ dự thi

- Nộp 1 quyển luận văn đại học chuyên ngành Phật học (5.000 đến 8.000 từ).

- Thi viết: Phật học, Ngôn ngữ, tiếng Anh, Chính trị.

- Phỏng vấn: trả lời các câu hỏi của giáo sư hướng dẫn đặt ra.

Hồ sơ gồm: Mẫu đơn đăng ký, giấy khám sức khỏe, giấy giới thiệu của Hiệp Hội Phật giáo, giấy tự giới thiệu (khoảng 800 từ), bản photo giấy chứng minh nhân dân, bản photo chứng minh học lực, 5 tấm hình 4x6 nền trắng, mặc pháp phục, không đội khăn, nón.

Điều kiện sinh hoạt: Miễn phí ăn, ở, tài liệu, sách giáo khoa, pháp phục, được nhận tiền sinh hoạt cơ bản hàng tháng.

Định hướng tốt nghiệp: Tốt nghiệp giỏi và xuất sắc được nhận ở lại trường tham gia giảng dạy, hoặc có thể được trường giới thiệu đi du học các nước.

Nghiên cứu sinh thạc sĩ niên chế 3 năm. Sinh viên phải hoàn thành các phần học kiến thức chuyên ngành thuộc Hán truyền Phật giáo như: 8 tông phái lớn của Phật giáo Trung Quốc, sử Phật giáo Trung Quốc, sử Phật giáo Ấn Độ, Phật giáo văn vật. Ngoài ra, còn có các môn học thuộc phần kiến thức chung như: Trung Quốc tư tưởng sử, Tây phương tư tưởng sử, tiếng Nhật, tiếng Anh... và thông qua bảo vệ luận án.

3.3. Chương trình Tiến sĩ

Với mục đích đào tạo Tăng tài lãnh đạo nòng cốt cho Phật giáo với các phương diện khác nhau như giảng dạy, nghiên cứu, giao lưu văn hóa, quản lý tự viện, hoằng pháp..., năm 2014, học viện Phật giáo Trung Quốc bắt đầu tuyển sinh khóa đầu tiên nghiên cứu sinh tiến sĩ dành cho Tăng chúng. Khóa đầu tiên này tuyển sinh 5 người. Lần tuyển sinh tiến sĩ này đã được Cục quản lý tôn giáo quốc gia phê duyệt và đặc biệt nhằm vào đội ngũ giảng viên của Học viện Phật giáo Trung Quốc để tuyển sinh. Chuyên ngành đào tạo gồm có: Giới luật học, Thiên Thai học, Ấn Độ học, Trung Quốc Phật giáo sử, văn học Phật giáo. Điều kiện báo danh: người xuất gia, có bằng thạc sĩ, giảng viên của Phật học viện, thời gian xuất gia phải trên 5 năm, đã thọ giới Tỳ kheo, dưới 40 tuổi, tuân thủ luật pháp, phẩm hạnh đoan trang, sức khỏe tốt, không có các bệnh truyền nhiễm hoặc khuyết tật. Nội dung thi viết ngoài Phật học còn có Ngữ văn, tiếng Anh và chính trị.

4. Giảng viên

Trường có một đội ngũ giảng viên hùng hậu bao gồm cả giới xuất gia và các giáo sư các trường đại học cũng như thường xuyên mời các giáo sư và học giả nổi tiếng trong và ngoài nước đến giảng

dạy. Các vị Tăng sĩ tốt nghiệp tại Phật học viện đã từng du học các nước với học vị tiến sĩ, hiện là lãnh đạo và giảng dạy nòng cốt của Viện, giảng dạy chuyên sâu về Phật học.

5. Thư viện

Thư viện hiện có rất nhiều sách để phục vụ cho công việc nghiên cứu của giảng viên và học viên: Phương Hoàng văn khố, Trung Quốc Phật giáo kinh điển bản bạch thoại bản, Thế giới Phật học danh trước, Hiện đại Phật giáo Học thuật tùng san, Hải Triều Âm văn khố, Dân quốc Phật giáo Kỳ san văn hiến tập thành, Uy âm văn khố, Phật Quang tùng thư, Thiền tông toàn thư, Duy thức văn hiến toàn biên, Mật tông Cam lộ tinh yếu, Trung Quốc Phật giáo Bách khoa toàn thư, Trung Quốc Phật tự chí tùng san, Trung Quốc Phật tự sử chí tùng san, Lịch đại Thiền lâm thanh quy tập thành... Sách ngoại điển hàng ngàn loại như: triết học, tâm lý học, luân lý học, tông giáo học, sử học, văn hoá học, Thập tam kinh chú sớ, Nhị thập tứ sử, Nhị thập ngũ sử. Thư viện còn có các loại sách công cụ như Trung Quốc Đại Bách khoa toàn thư, Trung Quốc Phật giáo Bách khoa Toàn thư, Phật giáo tiểu bách khoa, Phật học đại từ điển, Phật Quang đại từ điển, Từ Hải, Từ Nguyên, Từ Thông, Trung văn Đại từ điển, Hán ngữ đại từ điển, Hán ngữ đại tự điển, Tạng Hán đại từ điển...

6. Những khó khăn cần giải quyết và hướng phát triển

6.1. Những khó khăn cần được giải quyết

Theo Hòa thượng Thích Học Thành⁴ - Viện trưởng Phật học viện Trung Quốc, cho rằng Phật học viện Trung Quốc tuy đã thu được nhiều thành quả đáng kể, nhưng đồng thời với những thành tích đó Phật học viện vẫn còn những vấn đề khó khăn cần được giải quyết.

a. Tín đồ Phật giáo Trung Quốc vẫn còn một số quan niệm truyền thống, không bắt kịp với sự tiến bộ hiện đại, không kịp thời cập nhật những tin tức khoa học kỹ thuật hiện đại.

4. Hòa thượng Thích Học Thành, Bài phát biểu tại hội nghị “Kỷ niệm 60 năm thành lập Phật học viện Trung Quốc”.

b. Cơ sở Phật học còn chật hẹp, thiết bị dạy học còn thô sơ, không thể đáp ứng nhu cầu giáo dục hiện đại hóa.

c. Giao lưu văn hóa Phật giáo quốc tế nhất là về mặt giáo dục Phật giáo còn yếu.

d. Tuy coi trọng tu học nhứt thể hóa, sinh hoạt Tăng Ni tông lâm hóa, nhưng thực tế chưa thực hiện đầy đủ và hiệu quả.

6.2. Hướng phát triển

- Phật học viện Phật giáo theo yêu cầu của Đảng và nhà nước Trung Quốc, tiếp tục duy trì phương châm mở trường Phật học, kiên trì và phát huy những điểm tốt của giáo dục Phật giáo, kiên trì tinh thần truyền thống của Phật giáo, kiên trì huân tu giới định huệ, kế thừa những kinh nghiệm giáo dục tông lâm, lấy giải thoát thành Phật làm tông chỉ.

- Mục tiêu đào tạo Tăng tài, đào tạo Tăng chúng đều thông nội điển lẫn ngoại điển, tiếp nhận truyền thống và hiện đại, bồi dưỡng nguyên tắc “học và tu dung hòa nhứt thể”, nâng cao kiến thức Trung học và Tây học, đào tạo đội ngũ Tăng tài có đủ tài đức phục vụ giáo hội, hoằng truyền Phật pháp, giáo hóa tứ chúng đệ tử giúp ích cho xã hội.

- Kiên trì và bồi dưỡng tư tưởng tri ân báo ân, giữ gìn oai nghi tế hạnh, trau dồi đạo đức.

Trung Quốc cải cách đổi mới hơn 40 năm, các cấp Phật học viện Phật giáo Trung Quốc về phương diện đào tạo bồi dưỡng nhân tài đã đạt được thành quả lớn lao, thành tích nổi bật, đã dần dần đi trên con đường phát triển, kế cơ với thời đại văn minh hiện nay, tiếp nối truyền thống tốt đẹp của Phật giáo.

Thiết nghĩ, Phật giáo giới chỉ cần dốc sức bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao tố chất Tăng tài, cộng đồng Phật giáo giới cùng nỗ lực kiên trì, dũng cảm mở đường tiến thủ, khắc phục những khó khăn còn tồn đọng, Phật giáo Trung Quốc nhất định sẽ cống hiến cho nền hòa bình, tiến bộ và hạnh phúc của nhân loại thế giới.

Đối với sự phát triển quá mức về công nghệ cao và kỹ thuật tự động hiện nay của xã hội Trung Quốc thì việc các Phật học viện Trung Quốc duy trì đời sống “tu học nhứt thể hóa, sinh hoạt Tăng Ni sinh tòng lâm hóa”, cụ thể là cần phải kết hợp tu và học, thông qua sự dạy học và quản lý, khiến cho Tăng Ni sinh nắm vững được kiến thức Phật học, tín ngưỡng tôn giáo, tu tập càng ngày càng được tăng trưởng. Trong phương châm tu và học này Phật học viện Trung Quốc vẫn trước sau kiên trì những hoạt động tôn giáo đúng như pháp đúng như luật, thầy và trò đều tuân thủ truyền thống tòng lâm như cần thực hành đủ hai thời khóa tụng, quá đường, Bồ tát tụng giới, kiết hạ an cư... bồi dưỡng tinh thần tôn giáo, dung hòa tu học và cuộc sống tòng lâm thành một thể. Việc này không chỉ đơn thuần là sự phát triển tâm linh, không chỉ là một công việc thức thời của thời đại mới mà nó còn là một sự giáo dục hết sức thiết thực góp phần xoa dịu những áp lực nghẹt thở của thời công nghệ hóa, hiện đại hóa.

III. CHƯƠNG TRÌNH PHẬT HỌC TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRUNG QUỐC

Hệ thống các trường Đại học Trung Quốc đa phần theo mô hình tổng hợp với quy mô rộng lớn bao gồm nhiều Học viện. Học viện trong hệ thống trường tổng hợp này bao gồm nhiều ngành và phương hướng nghiên cứu khác nhau. Phật học chỉ là một trong những nội dung nghiên cứu và giảng dạy của chuyên ngành Tôn giáo của Học viện Triết học hay chuyên ngành Văn hiến của Học viện Văn học hoặc các ngành học liên quan của các trường Đại học.

Chuyên ngành Phật học không được thiết lập thành một ngành học riêng biệt nhưng Phật học lại thu hút nhiều tầng lớp và học giả, vì thế các viện nghiên cứu về Phật giáo, trực thuộc các trường đại học nổi tiếng của Trung Quốc lần lượt ra đời, do các giáo sư, học giả nghiên cứu Phật học, văn hóa thành lập.

Đầu tiên, phải đề cập đến Trường Đại học Bắc Kinh, một ngôi trường nổi tiếng của Trung Quốc có nhiều Viện Nghiên cứu về Phật giáo và các Viện Nghiên cứu liên quan đến Phật giáo.

Viện nghiên cứu Phạm Phật hay Viện nghiên cứu Phật giáo Văn hiến và kinh văn tiếng Phạn trực thuộc Học viện ngoại ngữ của Trường Đại học Bắc Kinh do giáo sư Lý Tiễn Lâm thành lập năm 2004 với đội ngũ nghiên cứu toàn là giáo sư và phó giáo sư của các trường đại học. Viện chủ yếu nghiên cứu về kinh điển tiếng Phạn và tiếng Pali, dạy tiếng Phạn và tiếng Pali, nghiên cứu về văn hóa Ấn Độ cổ và kết hợp nghiên cứu Phật giáo và khoa học hiện đại⁵. Tuy nhiên cho đến ngày nay chưa có một sinh viên Việt Nam nào đến cộng tác và theo học tại Viện nghiên cứu này.

Trung tâm nghiên cứu Giáo dục Phật giáo do giáo sư Lý Tứ Long làm chủ nhiệm, được thành lập vào tháng 11/2010⁶. Thành viên của trung tâm là đội ngũ giáo sư từ chuyên ngành Tôn giáo học của trường Đại học Bắc Kinh, chủ yếu nghiên cứu đưa Phật giáo đến với tầng lớp thanh thiếu niên, sinh viên; nghiên cứu giao lưu học thuật Phật giáo với các lĩnh vực liên quan trong và ngoài nước; rút tía tinh hoa Phật giáo trong việc thiết kế giáo trình cho ngành Sư phạm và bồi dưỡng giáo viên ngành dạy học. Tháng 3/2013, Trung tâm thành lập Phòng nghiên cứu Văn hiến Phật giáo - lịch sử và triết học dành cho sinh viên giao lưu và trải nghiệm. Tháng 7/2013 cho ra đời đội ngũ biên tu và thu thập các Tạp chí Phật giáo từ trước đến nay.

Trung tâm Nghiên cứu Phật giáo do giáo sư Vương Tụng làm chủ nhiệm được thành lập vào năm 2006. Hoạt động của trung tâm cũng chủ yếu xoay quanh công việc Hội thảo quốc tế và Phật giáo với khoa học⁷.

Bên cạnh trường đại học Bắc Kinh, trung tâm nghiên cứu về Phật giáo ở các trường đại học khác cũng đã tồn tại và phát triển như: Trung tâm nghiên cứu Tôn giáo học và Phật giáo, Trường Đại học Nhân dân. Trung tâm được chính thức thành lập năm 1991, đội

5. Học viện Phạm Phật: <http://www.fanfoyan.com/intro.htm>

6. Trung tâm nghiên cứu Giáo dục Phật giáo Trường Đại học Bắc Kinh. <http://news.takungpao.com/special/fojiaomeiti/2014-09/35571.html>

7. Giới thiệu về Bắc Đại Phật giáo. (Giới thiệu về Phật giáo tại Trường Đại học Bắc Kinh) http://www.sohu.com/a/288722154_612396

ngữ nghiên cứu khá hùng hậu, gồm khoảng 50 vị trình độ từ tiến sĩ trở lên, có tầm ảnh hưởng khá lớn, thu hút nhiều học giả Phật giáo và cả Tăng sĩ trên khắp thế giới đến học tập và nghiên cứu. Trung tâm nghiên cứu Phật học của viện Văn học trường Đại học Hạ Môn, thành lập năm 2003. Trung tâm nghiên cứu tài nguyên Phật giáo tại trường Đại học Triết Giang, thành lập vào ngày 17/3/2016. Trung tâm nghiên cứu này chuyên sâu nghiên cứu về cổ ngữ tiếng Phạn, Pali, tiếng Hán và tiếng Tây Tạng cũng như tầm quan trọng của cổ ngữ Phật giáo trong quá trình truyền thừa và phát triển Phật giáo⁸.

Bên cạnh các Trung tâm nghiên cứu Phật giáo đã giới thiệu trên, các trường đại học có bề dày nghiên cứu về lãnh vực Phật giáo, được nhiều sinh viên chọn học gồm các trường như: Khoa Tôn giáo học, Trung tâm Phật học Nghiên cứu Húc Nhật ở trường Đại học Nam Kinh; Trung Quốc Xã hội Khoa học viện Phật giáo Nghiên cứu thất (Bắc Kinh), Trung tâm Nghiên cứu Phật giáo Văn hoá (tỉnh Giang Tây); Phật giáo Nghiên cứu sở ở Thiểm Tây Sư phạm Đại học; Đại học Sư phạm Phúc Kiến; Đại học Trung Sơn; Đại học Sơn Đông; Đại học Phúc Đán; Đại học Thượng Hải; Đại học Vũ Hán và Đại học Sư phạm Vũ Hán. Các ngôi trường tiêu biểu này được phân bố từ Bắc đến Nam đất nước Trung Quốc, có bề dày lịch sử và các vị giáo sư hướng dẫn chuyên sâu về Phật giáo⁹.

Tăng Ni sinh Việt Nam du học tại Trung Quốc và Đài Loan, mặc dù học tại các trường Đại học quốc gia không có Khoa Phật học nhưng vẫn được các giáo sư hướng dẫn nghiên cứu về các đề tài luận văn chuyên về Phật giáo, như các luận văn Thạc sĩ, Tiến sĩ của quý Giảng viên Khoa Trung văn Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh du học các trường đại học Trung Quốc được thống kê dưới đây:

8. Baike, Giới thiệu về Trung tâm nghiên cứu tài nguyên Phật giáo tại Trường Đại học Triết Giang. <https://baike.sogou.com/v168603916.htm?fromTitle=%E6%B5%99%E6%B1%9F%E5%A4%A7%E5%AD%A6%E4%BD%9B%E6%95%99%E8%B5%84%E6%BA%90%E4%B8%8E%E7%A0%94%E7%A9%B6%E4%B8%AD%E5%BF%83>.

9. Tham khảo ý kiến nhận xét của các du học sinh Việt Nam đã tốt nghiệp và đang theo học tại Trung Quốc và trang giới thiệu của các bản trường.

Luận văn Thạc sĩ:

GIẢNG VIÊN	Chuyên ngành Thạc sĩ – Niên khóa	Đề tài Thạc sĩ	Tên trường Thạc sĩ
ĐD. Giác Như	Giáo dục học 2006-2008	Tìm hiểu giáo dục Hệ phái Khất sĩ Việt Nam	Đại học Sư phạm Hoa Trung
NS.TN. Tuệ Liên	Hán cổ 1998-2001	Nghiên cứu câu phán đoán trong kinh Pháp Bảo Đàn	Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây
NS.TN. Như Nguyệt	Đông phương Tư tưởng học 2000-2004	Nghiên cứu vấn đề thọ giới Tỳ kheo ni của Việt Nam và Trung Quốc	Đại học Hoa Phạm - Đài Bắc - Đài Loan
NS.TN. Viên Nhã	Sử học 2002-2005	Vua Trần Nhân Tông và Thiên phái Trúc Lâm	Đại học Quốc gia Đài Loan
SC.TN. Nghiêm Liên	Văn hiến học 2003-2005	Nghiên cứu tư tưởng “Tánh Không” của ngài Long Thọ trong Trung Quán luận	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
NS.TN. Kiên Liên	Văn hiến học 2003-2006	Nghiên cứu tư tưởng “Ly tướng Vô trụ” trong Kinh Kim Cang	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
NS.TN. Nguyễn Liên	Văn học cổ đại Trung Quốc 2002-2005	Tính chất bất tư nghì trong Kinh Duy Ma Cật	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
NS.TN. Dũng Liên	Cổ điển Văn hiến học 2004-2007	Nghiên cứu Tứ phần luật của Luật sư Đạo Tuyên	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến

SC.TN. Như Ngọc	Hán ngữ ngôn Văn tự học 2004-2007	Từ góc độ huấn cổ xét nghĩa Kinh A Di Đà	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Hạnh Liên	Văn hiến học Cổ điển Trung Quốc 2006-2010	Nghiên cứu “Vô tướng giới” trong Đàn Kinh	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Tâm Mỹ	Văn hiến học 2003-2006	Tư tưởng bình đẳng trong Kinh Pháp Hoa	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Tuệ Bồn	Phật học 2007-2010	Nghiên cứu Bát Nhã Ba la mật hạnh trong Kinh Hoa Nghiêm	Hoa Nghiêm Chuyên Tông Nghiên Cứu Sở
SC.TN. Thảo Liên	Tâm lý giáo dục học 2007-2010	Tâm lý sức khỏe trong Kinh Pháp Bảo Đàn	Đại học Sư phạm Hoa Trung
SC.TN. Nguyễn Thanh	Giáo dục Hán ngữ Quốc tế 2009-2011	So sánh Ngũ giới và Ngũ thường	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. An Diệu	Giáo dục Hán ngữ Quốc tế 2009-2011	Từ tư tưởng Nam Thiền Trung Quốc đến tinh thần nhập thế của thiên phái Trúc Lâm Việt Nam	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Phước Tường	Giáo dục Hán ngữ Quốc tế 2009-2011	Sơ than từ tổ trong kinh Phật lấy chữ “Độc” làm chủ	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
ĐD. Thích Minh Thuận	Xã hội học giáo dục 2008-2011	Tính thích ứng của Tăng ni trong đời sống tu học tại độ thi	Đại học Sư phạm Bắc Kinh

SC.TN. Huệ Hạnh	Tư tưởng Nhân văn Phương Đông 2004-2008	Nghiên cứu tư tưởng Thiền tông của Sơ tổ Trúc Lâm	Đại học Hua Fan (HuaFan University) - Đài Loan
-----------------	-----------------------------------------	---------------------------------------------------	------------------------------------------------

Luận văn Tiến sĩ:

GIẢNG VIÊN	Chuyên ngành Tiến sĩ – Niên khóa	Đề tài Tiến sĩ	Tên trường học tiến sĩ
ĐĐ. Giác Nhường	Giáo dục học 2008-2011	Tìm hiểu lý luận và thực tiễn của giáo dục Giới Định Tuệ	Đại học Sư phạm Hoa Trung
ĐĐ. Thích An Ngõn	Sử cổ đại Trung Quốc 2010-2014	Nghiên cứu Tông Thiên Thai Việt Nam	Đại học Sư phạm Hoa Trung
NS.TN. Tuệ Liên	Văn học cổ đại Trung Quốc 2002-2005	Nghiên cứu tư tưởng Phật giáo và văn học thời Đông Tấn	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
NS.TN. Như Nguyệt	Văn hiến học 2004-2008	So sánh Giáo Đoàn Tỳ kheo ni Việt Nam và Trung Quốc	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Nghiêm Liên	Văn hiến học 2005-2008	Nghiên cứu sự lưu truyền tư tưởng Trung Quán của Ngài Long Thọ tại Trung Quốc từ thời Đông Tấn đến đầu thời kỳ Đường	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến

NS.TN. Kiên Liên	Văn học cổ đại Trung Quốc 2006-2009	Nghiên cứu tư tưởng Phật giáo trong Tiểu thuyết Hồng Lâu Mộng	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
NS.TN. Nguyễn Liên	Văn học cổ đại Trung Quốc 2010-2013	Nghiên cứu kinh Duy Ma Cật	Đại học Phúc Đán - Thượng Hải
NS.TN. Như Ngọc	Hán ngữ ngôn văn tự học 2007-2013	Nghiên cứu cách dùng từ trong ba bản dịch Kinh Duy Ma trong Đại chánh tạng	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Hạnh Liên	Văn hiến học Cổ điển Trung Quốc 2010-2015	Nghiên cứu Bồ tát giới	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Tâm Mỹ	Văn hiến học 2009-2014	Tư tưởng Kinh Pháp Hoa	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Tuệ Bốn	Giáo dục học 2010-2013	Đặc sắc Đức dục của Hoa Nghiêm Tịnh Độ	Đại học Sư phạm Hoa Trung
SC.TN. Thảo Liên	Tâm lý giáo dục học 2010-2014	Đạo lộ tâm lý trong Kinh Pháp Bảo Đàn	Đại học Sư phạm Hoa Trung
SC.TN. Nguyễn Thanh	Văn học cổ đại Trung Quốc 2011-2014	Phật giáo Nam triều và văn nhân	Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây

SC.TN. Tuệ Giác	Tâm lý giáo dục học 2011-2015	So sánh động cơ tín ngưỡng Phật giáo-Nhận thức Phật giáo và hành trì Phật Pháp của tín đồ hai nước Trung Việt	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. An Diệu	Tâm lý giáo dục học 2011-2015	So sánh Phật giáo Trung Quốc Việt Nam đối với giá trị sinh mạng quan - Phương pháp ứng đối và tự hủy hoại mình	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Phước Niệm	Tâm lý giáo dục học 2011-2015	Tác dụng của Thiền định đối với Siêu nhận thức	Trường Đại học Sư phạm Phúc Kiến
SC.TN. Phước Tường	Triết học Đông phương và Tôn giáo học 2012-2016	Sự hình thành và phát triển “Hiếu Đạo” của Phật giáo Việt Nam	Đại học Nam Kinh
ĐĐ. Thích Minh Thuận	Xã hội học giáo dục 2011-2015	Mối quan hệ Thầy trò trong giáo dục Phật giáo	Đại học Sư phạm Bắc Kinh
ĐĐ. Thích Quảng Lạc	Văn học so sánh và Văn học Thế giới 2013-2018	Sự ảnh hưởng và truyền bá Kinh Kim Cang ở triều đại Lý-Trần Việt Nam	Đại học Nhân dân Trung Quốc

ĐĐ. Thích Minh Anh	Văn học cổ đại Trung Quốc 2015-2018	Nghiên cứu ảnh hưởng Phật giáo Đường Tống với thơ Thiên Lý Trần Việt Nam	Trường Đại học Sư phạm Quảng Tây
SC.TN. Lê Châu	Giáo dục kinh tế và quản lý 2012-2015	Ứng dụng tư tưởng giáo lý của Đức Phật trong việc quản lý tự viện ở Việt Nam	Đại học Sư phạm Hoa Trung
SC.TN. Quảng Chơn	Triết học tôn giáo 2013-2018	Nghiên cứu về thời kỳ đầu các Thiên phái Việt Nam	Đại học Nam Kinh
SC.TN. Tịnh Hoa	Triết học 2014 - 2019	Nghiên cứu sự truyền bá Kinh Pháp Hoa và tín ngưỡng Kinh Pháp Hoa tại Việt Nam	Đại học Nam Kinh

Từ 3/2015 được sự tài trợ của chùa Lục Tổ, Quảng Châu, Trung Quốc, Học viện lịch sử Văn hóa Trường Đại học Sư phạm Hoa Nam đã chiêu sinh sinh viên hải ngoại từ cấp độ đại học cho đến tiến sĩ chuyên nghiên cứu về Phật giáo Hán truyền. Có thể nói rằng đây là một lớp học Phật giáo độc lập đầu tiên trong hệ thống trường đại học tại đất nước này¹⁰.

Theo nhận xét của giáo sư Hoàng Hạ Niên¹¹, Giáo dục Phật giáo được chú trọng tại Trung Quốc và thậm chí các trường đại học thế tục cũng do nhân sĩ Phật giáo sáng lập chỉ tồn tại trong cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX¹². Hiện nay do nhiều nguyên nhân khách

10. Trong đợt chiêu sinh này có 6 sinh viên Tăng Ni Việt Nam theo học Thạc sĩ nghiên cứu sinh.

11. Giáo sư Hoàng Hạ Niên, người Tô Châu – Trung Quốc, Chủ nhiệm Trung tâm nghiên cứu Tôn giáo thế giới và là Chủ biên của nhiều Tạp chí nổi tiếng liên quan đến Phật giáo tại Trung Quốc.

12. Hoàng Hạ Niên, Giáo dục Phật giáo Trung Quốc thời cận đại, Nxb. Hàng Châu, Tạp chí học thuật Triết Giang, kỳ 4, 2004, tr. 17-22.

quan và cả bản thân người làm Phật giáo, nên Phật học không có vị trí nổi bật, độc lập trong hệ thống giáo dục quốc gia Trung Quốc. Tuy nhiên, Phật học tại Trung Quốc vẫn được duy trì theo hướng nghiên cứu theo chiều sâu và khá chặt chẽ tại các Phật học viện của Tăng sĩ và các Học viện Văn Sử, Học viện Triết học Tôn giáo... ở các trường Đại học tại Trung Quốc.

KẾT LUẬN

Qua đó, chúng ta thấy, nền giáo dục Phật giáo Trung Quốc ban đầu theo lối giáo dục truyền thống, Thầy truyền trò, mãi đến cuối thế kỷ XIX Phật học viện đầu tiên mới ra đời, dần dần ngày một lan rộng và các Phật học viện trên khắp cả nước được hình thành.

Để cụ thể hóa, bài viết đã giới thiệu đơn cử hệ thống đào tạo của Phật học viện Trung Quốc (*The Buddhist Academy of China*) tại chùa Pháp Nguyên, Bắc Kinh. Thông qua chương trình và mô hình đào tạo, giúp cho người đọc phần nào thấy được hệ thống giáo dục Phật giáo Trung Quốc. Đồng thời thấy được sự thay đổi qua từng thời kỳ của ngành giáo dục trên đất nước này. Sự thay đổi mang tính mở rộng về mặt đào tạo, phân tổ nghiên cứu chuyên sâu, tăng thêm cổ ngữ..., giúp cho ngành giáo dục Phật giáo ngày một hoàn thiện và thích hợp với đời sống hiện đại hơn.

Bên cạnh đó, Phật giáo Trung Quốc có xu hướng phát triển, một số các trường Đại học mở chuyên ngành Phật học cho các nhà nghiên cứu yêu thích Phật giáo. Đó là xu hướng tốt đẹp nhằm hướng tầng lớp tri thức tìm đến Phật giáo.

Với chương trình đào tạo hiện tại của ngành giáo dục Phật giáo Trung Quốc, từ những khó khăn trong hiện tại giúp chúng ta có một lối nhìn để hiểu thêm về ngành giáo dục Phật giáo Trung Quốc và có một phương hướng cho giáo dục Phật giáo nước nhà ngày một hoàn thiện hơn.

Tuy nhiên, giáo dục Phật giáo là một nền giáo dục không giống với tất cả nền giáo dục trên thế giới, đây là một hệ thống giáo dục giúp con người thanh tịnh hóa thân tâm, đi đến giác ngộ. Do vậy,

ngành giáo dục thế giới cho ra đời những nhà nghiên cứu, những cán bộ cho đất nước; còn ngành giáo dục Phật giáo không phải chỉ đào tạo Tăng Ni Phật tử uyên thâm về Phật học mà còn đào tạo những con người có đạo đức, đầy đủ giới hạnh, thực tu thực chứng.

Tóm lại, từ xưa cho đến nay, Phật giáo giáo dục Trung Quốc đã trải qua rất nhiều giai đoạn từ giáo dục tông lâm đến giáo dục cận hiện đại ở các Phật học viện. Mặc dù công việc đào tạo và giáo dục Tăng tài đã có một bước tiến đáng kể, nhưng cả về mặt số lượng và chất lượng mà nói thì vẫn còn thiếu xa đối với sự nghiệp phát triển của Phật giáo Trung Quốc. Vì thế, việc đào tạo Tăng tài là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Phật giáo Trung Quốc hiện nay nhất là đối với các Phật học viện. Với tiêu chí đào tạo, hấp thụ kiến thức giáo dục từ cổ kim, đông tây, Phật học, thế học... thì các Phật học viện Phật giáo Trung Quốc hiện nay luôn chú trọng 3 điểm:

- Chú trọng chương trình học bằng, cải tiến và xây dựng các môn học thích hợp.

- Chú trọng quốc tế hóa phương thức đào tạo, kết hợp Đông phương, Tây phương, Phật học, thế học, kết hợp giao lưu với các trường quốc tế.

- Tăng cường sự quản lý nghiêm ngặt về nếp sống tự viện nhằm đào tạo Tăng tài vừa có kiến thức Phật học vừa đầy đủ phẩm hạnh đức độ để phục vụ cho các tổ chức Phật giáo.

Qua bài viết này, chúng tôi đã giới thiệu tổng quát và nêu ra một số nhận xét chung về tình hình thực tế của các trường Phật học tại Trung Quốc. Mong rằng khoa Trung văn chúng tôi sẽ góp một phần nhỏ vào việc giới thiệu hệ thống đào tạo Phật học tại Phật học viện Trung Quốc vào dịp hội thảo kỷ niệm 35 năm thành lập Học viện Phật giáo Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Với số lượng trang cũng như thời gian có hạn, bài viết chỉ trình bày mang tính khái quát, những bài nghiên cứu sau nếu có thời gian đi sâu vào cụ thể và thống kê số lượng trên diện toàn quốc thì sẽ cho độc giả cái nhìn rộng hơn.

Tài liệu tham khảo

- Tuệ Liên, Hệ thống Phật học viện tại Trung Quốc ngày nay.
- Hoàng Hạ Niên, *Giáo dục Phật giáo Trung Quốc thời cận đại*, Nxb. Hàng Châu, Tạp chí học thuật Triết Giang, kỳ 4, 2004, tr. 17-22.
- Thích Học Thành, Bài phát biểu tại hội nghị “Kỷ niệm 60 năm thành lập Phật học viện Trung Quốc”.
- Vương Lôi Tuyên, “Bàn về cảnh khó khăn giáo dục Phật giáo Trung Quốc”, báo Tôn giáo kỳ 1 năm 2002, tr. 114.
- Học viện Phạm Phật: <http://www.fanfoyan.com/intro.htm>
- Trung tâm nghiên cứu Giáo dục Phật giáo Trường Đại học Bắc Kinh. <http://news.takungpao.com/special/fojiaomeiti/2014-09/35571.html>
- Giới thiệu về Bắc Đại Phật giáo. (Giới thiệu về Phật giáo tại Trường Đại học Bắc Kinh) http://www.sohu.com/a/288722154_612396
- Baike, Giới thiệu về Trung tâm nghiên cứu tài nguyên Phật giáo tại Trường Đại học Triết Giang. <https://baike.sogou.com/v168603916>.

